



## **HƯỚNG DẪN CẤU HÌNH CAMERA TRÊN NAS SYNOLOGY**

Hà Nội, tháng 5/2021

# MỤC LỤC

1.	Kết nối đến bộ lưu trữ NAS bằng mạng LAN .....	3
1.1.	Kết nối đến bộ lưu trữ NAS bằng trình duyệt .....	3
1.2.	Kết nối đến bộ lưu trữ NAS bằng phần mềm Surveillance Station Client .....	3
1.3.	Kết nối đến bộ lưu trữ NAS thông qua thiết bị live view VS360HD .....	5
2.	Thêm user và thiết lập phân quyền cho user .....	6
3.	Cách sử dụng Surveillance Station hình để xem camera .....	10
3.1.	Thêm license vào NAS .....	10
3.2.	Thêm camera vào NAS .....	12
3.3.	Live view .....	16
3.4.	Timeline .....	17

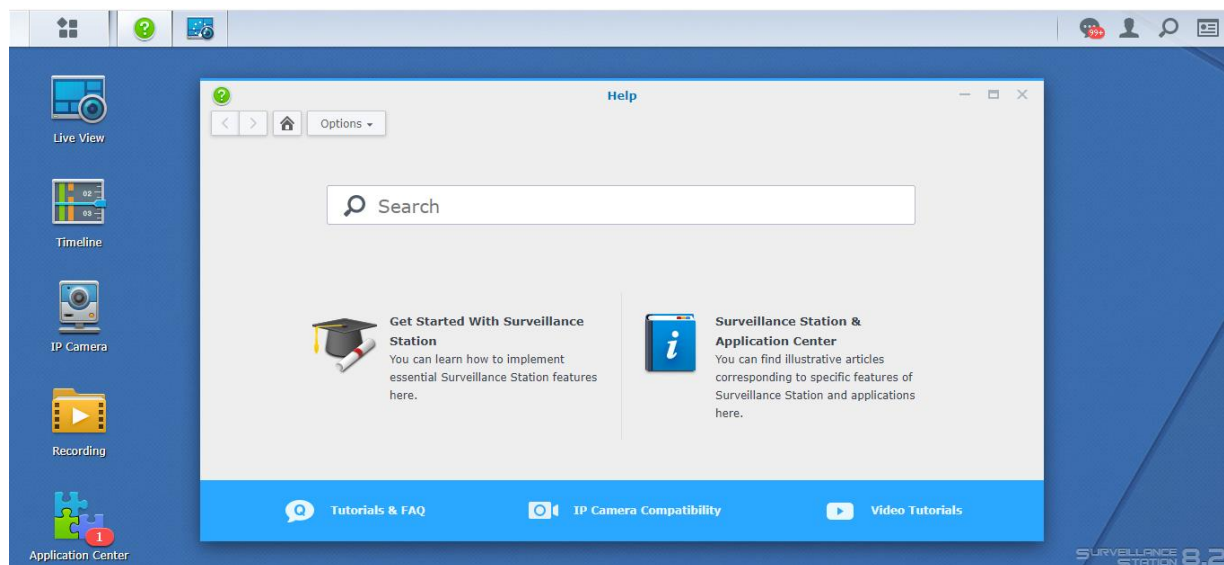
## 1. Kết nối đến bộ lưu trữ NAS bằng mạng LAN

### 1.1. Kết nối đến bộ lưu trữ NAS bằng trình duyệt

Nhập địa chỉ IP của bộ lưu trữ NAS vào trình duyệt, sau đó đăng nhập user và password. Giao diện sau khi đăng nhập như hình sau:



Trong menu chính, chọn Surveillance Station để vào giao diện sử dụng camera:

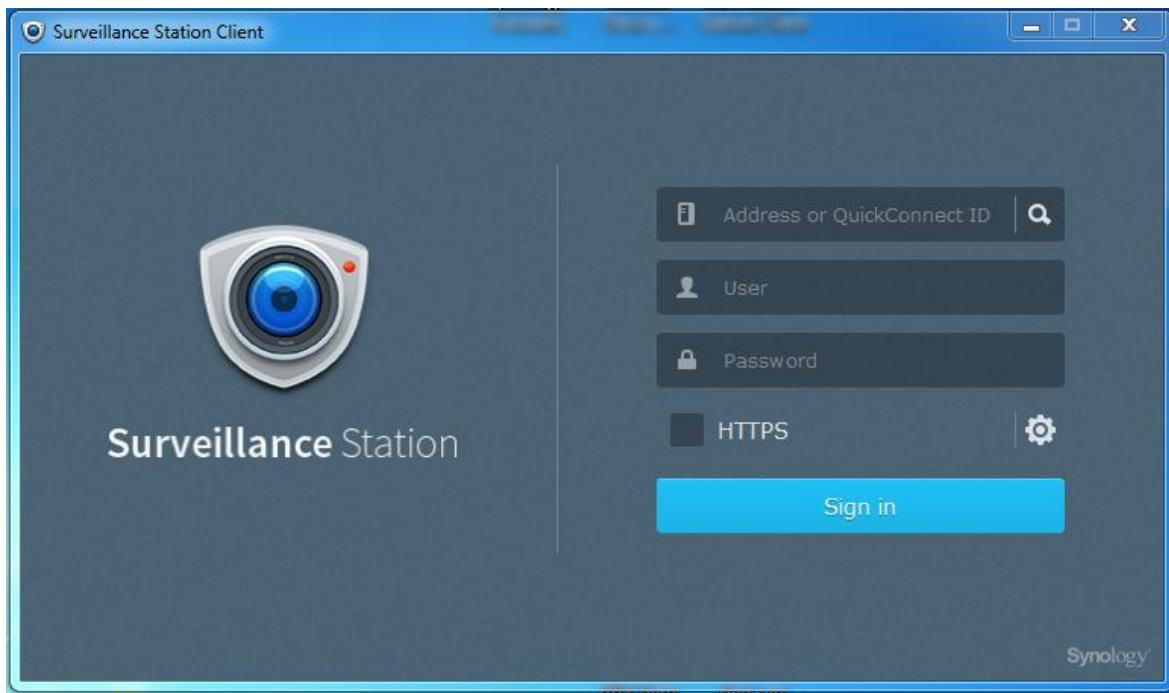


### 1.2. Kết nối đến bộ lưu trữ NAS bằng phần mềm Surveillance Station Client

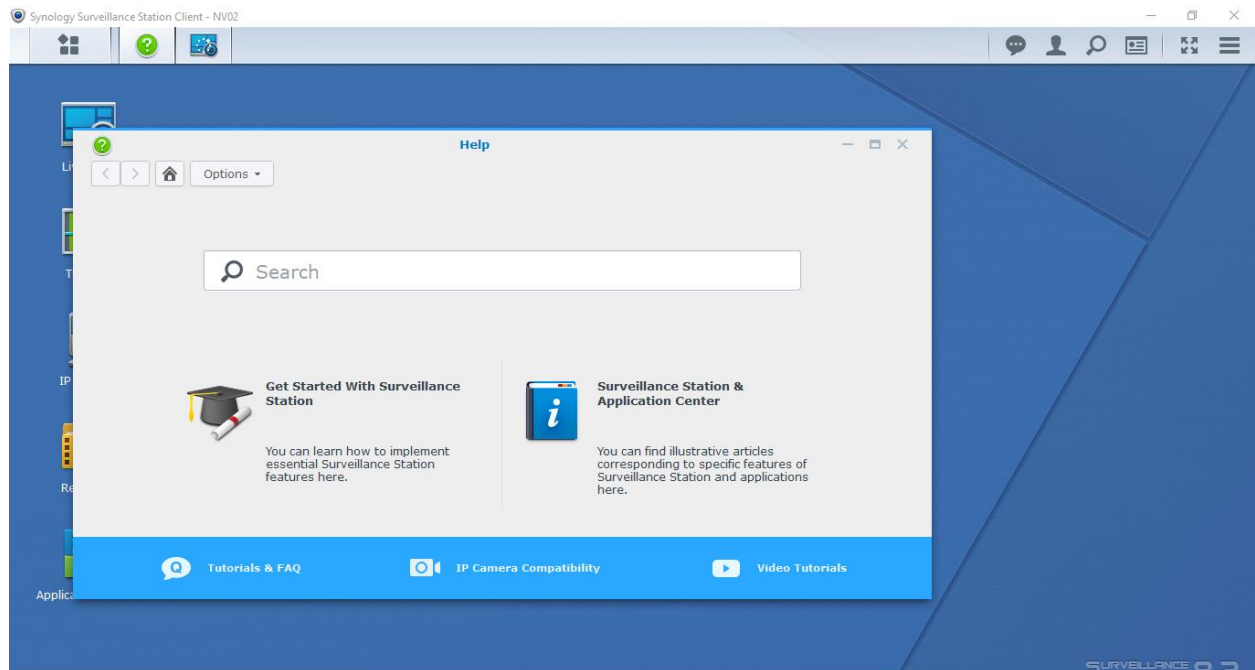
Bước 1: Tải phần mềm Surveillance Station Client theo link sau:

<https://www.synology.com/en-global/support/download/RS3618xs#utilities>

Bước 2: Sau khi cài đặt xong, khởi động chương trình. Giao diện sau khi khởi động như sau:

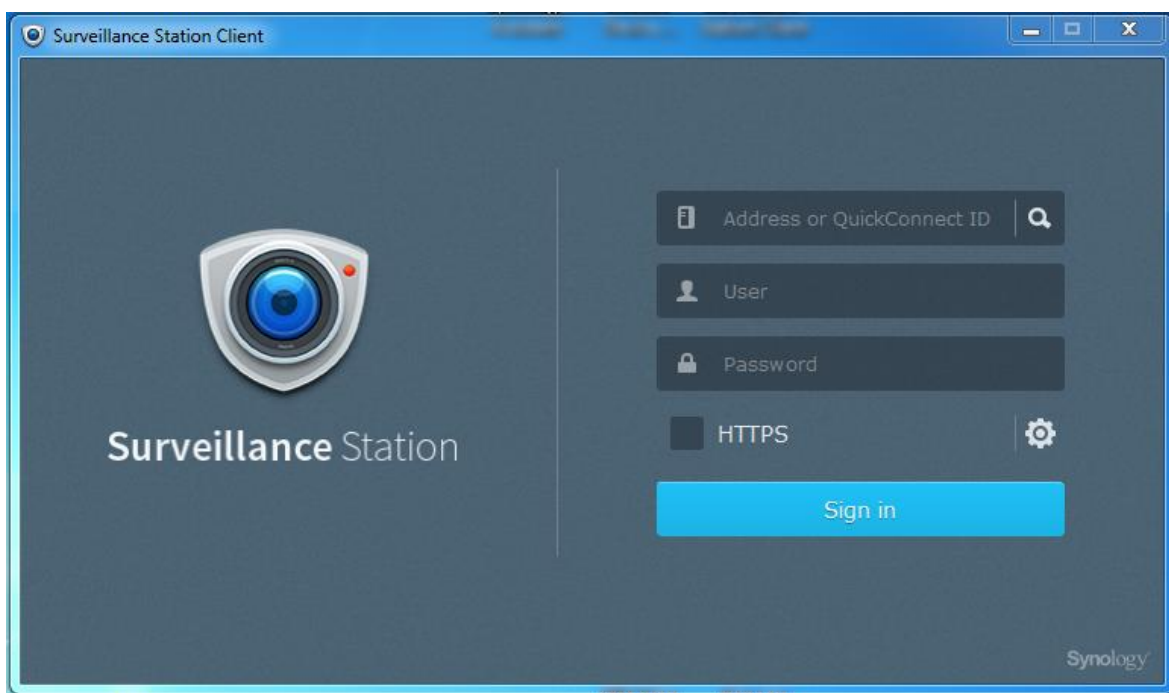


Bước 3: Nhập địa chỉ IP của thiết bị NAS, hoặc sử dụng tính năng tìm kiếm tự động để dò địa chỉ IP của thiết bị NAS thông qua mạng LAN. Sau đó nhập tên **user** và **password**, rồi chọn **Sign in** để đăng nhập. Giao diện của phần mềm sau khi đăng nhập như sau:



### 1.3. Kết nối đến bộ lưu trữ NAS thông qua thiết bị live view VS360HD

Bước 1: Để sử dụng thiết bị live view trên giao diện màn hình Tivi, kết nối chuột vào cổng USB của thiết bị live view VS360HD. Giao diện lúc khởi động của thiết bị live view tương tự như lúc khởi động phần mềm Surveillance Station Client.



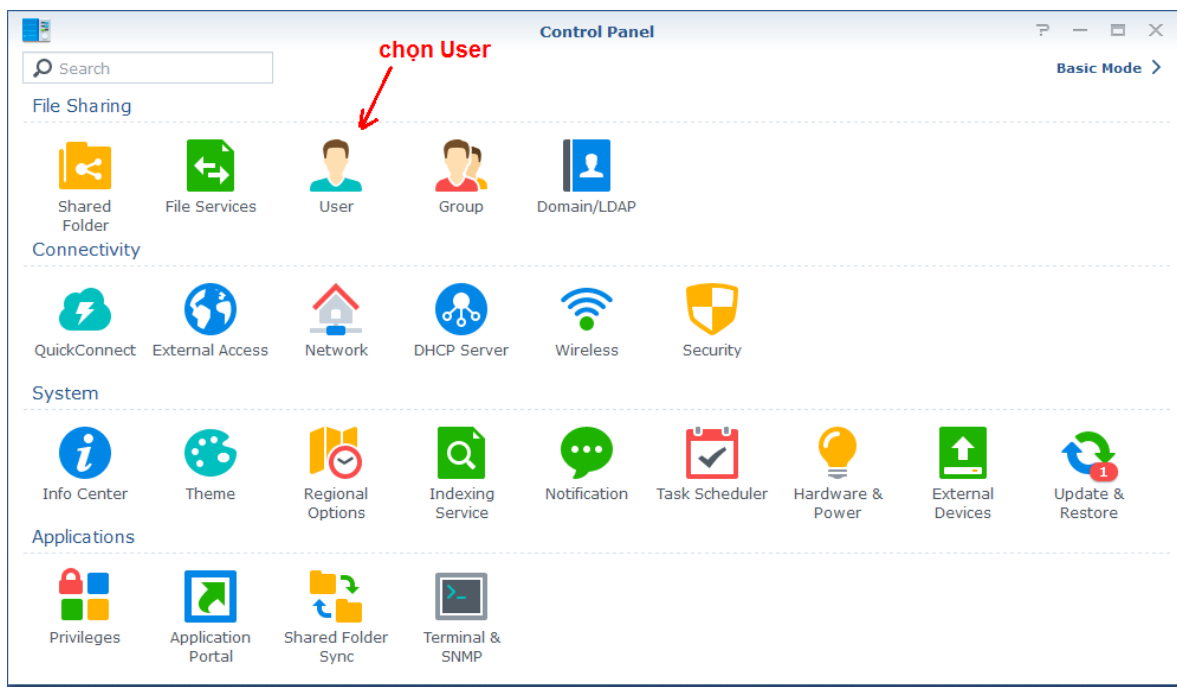
Bước 2: Nhập địa chỉ IP, User và Password để đăng nhập.

Giao diện và cách sử dụng Surveillance Station là tương tự nhau đối với các cách kết nối trên.

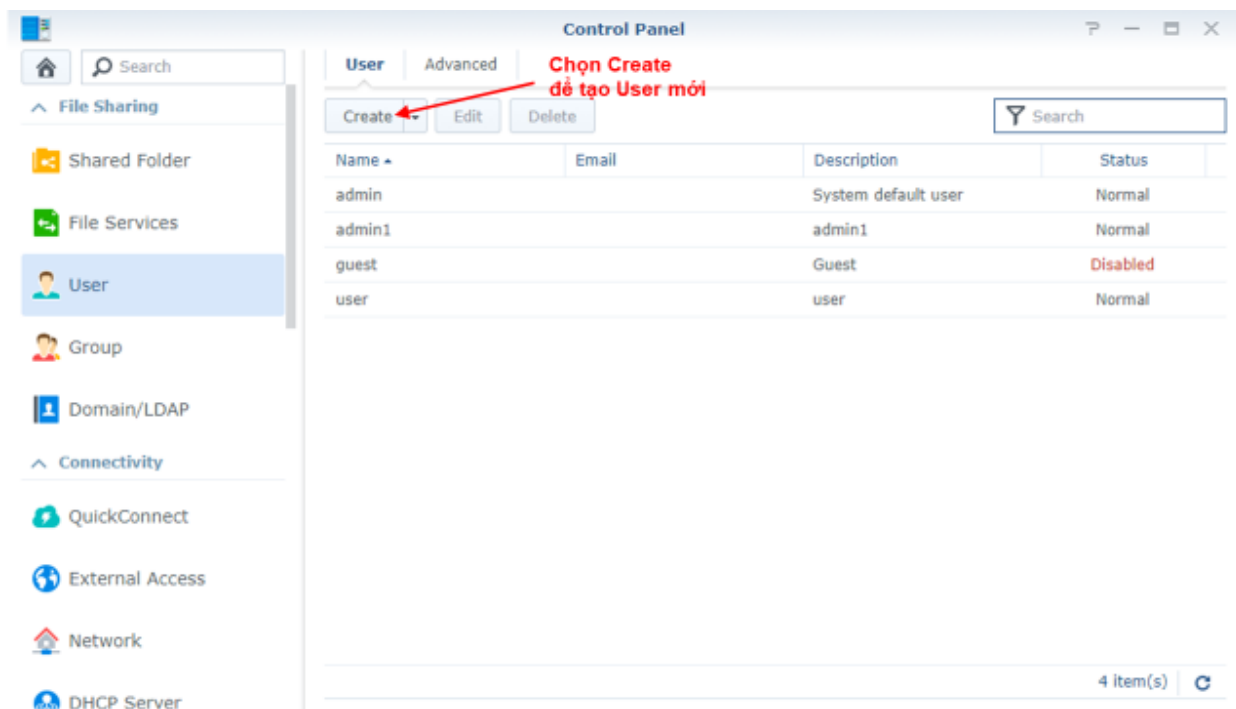
## 2. Thêm user và thiết lập phân quyền cho user

Để quản lý User, cần phải đăng nhập vào trình duyệt web để vào giao diện của DSM. Sau đó thực hiện các bước như sau:

Bước 1: Trong control panel, kích chọn vào biểu tượng User



Bước 2:



Bước 3: Điền thông tin của user mới

**User information**  
Fill in the following fields

Name \*:

Description:

Email:

Password \*:

Confirm password \*:

☐ Send a notification mail to the newly created user

☐ Display user password in notification mail

☐ Disallow the user to change account password

\* This field is required.

**2. chọn Next**

Bước 4: chọn group cho user

Name	Description	Add
administrators	System default admin group	<input type="checkbox"/>
http	System default group for Web services	<input type="checkbox"/>
users	System default group	<input checked="" type="checkbox"/>

1. chọn group

2. chọn Next

Back Next Cancel

#### Bước 5: Đặt quyền truy cập cho Share folder

Name	Preview	Group permissions...	<input checked="" type="checkbox"/> No access	<input type="checkbox"/> Read/Write	<input type="checkbox"/> Read only
------	---------	----------------------	---	-------------------------------------	------------------------------------

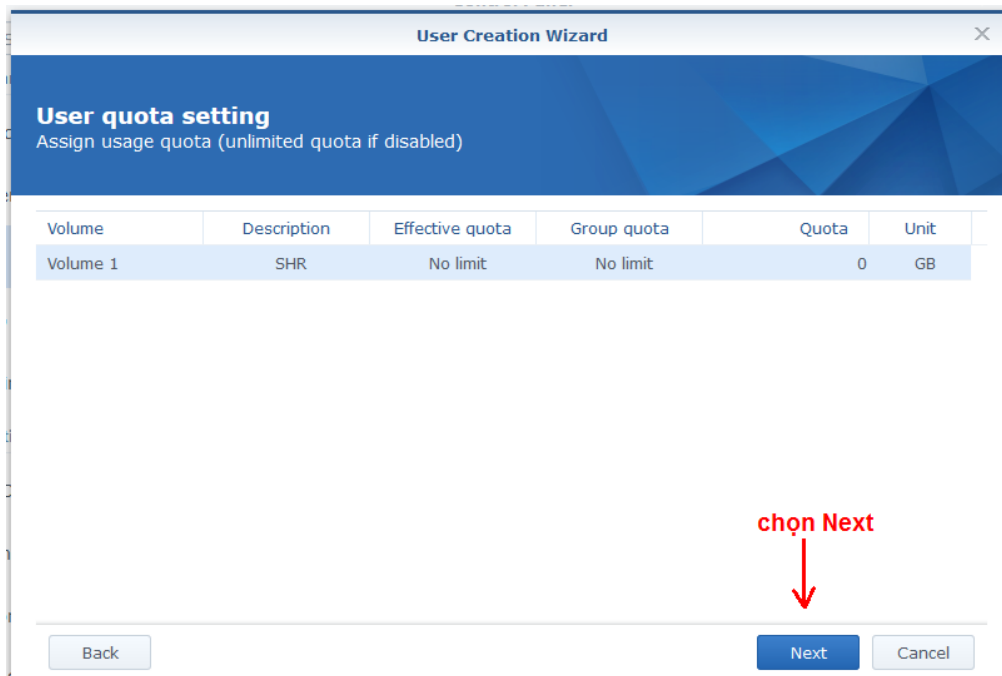
Permissions priority: NA > RW > RO

chọn next

Back Next Cancel

#### Bước 6: Đặt dung lượng sử dụng





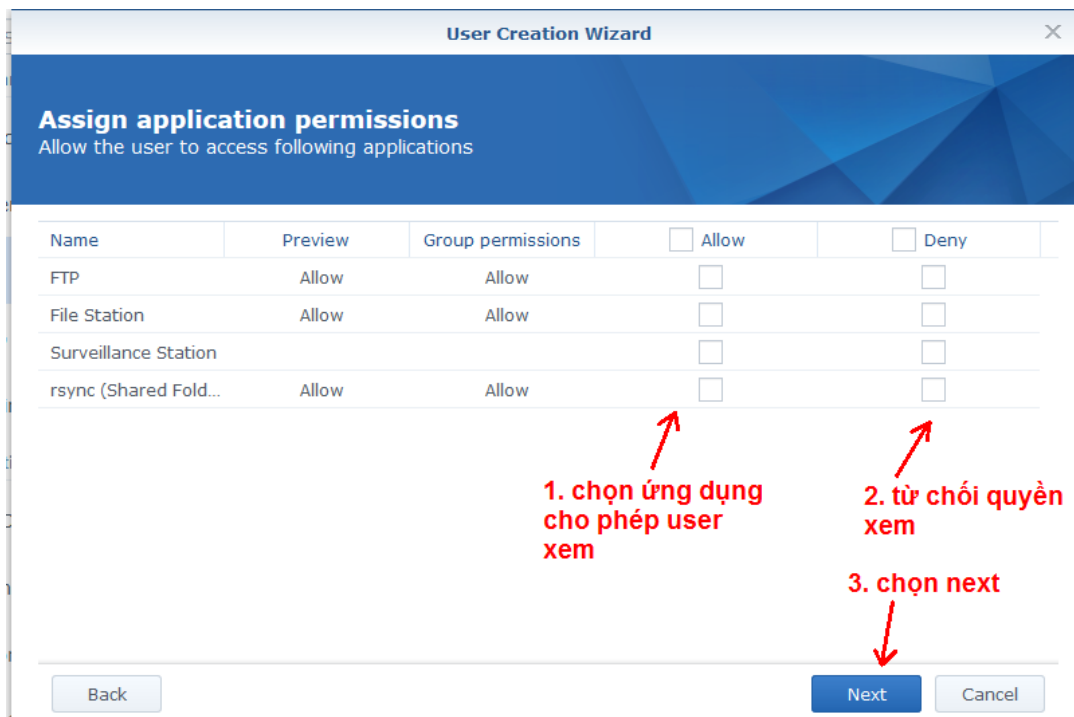
**User quota setting**  
Assign usage quota (unlimited quota if disabled)

Volume	Description	Effective quota	Group quota	Quota	Unit
Volume 1	SHR	No limit	No limit	0	GB

chọn Next

Back Next Cancel

Bước 7: Thiết lập các quyền cho phép truy cập các ứng dụng



**Assign application permissions**  
Allow the user to access following applications

Name	Preview	Group permissions	<input type="checkbox"/> Allow	<input type="checkbox"/> Deny
FTP	Allow	Allow	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
File Station	Allow	Allow	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Surveillance Station			<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
rsync (Shared Fold...	Allow	Allow	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

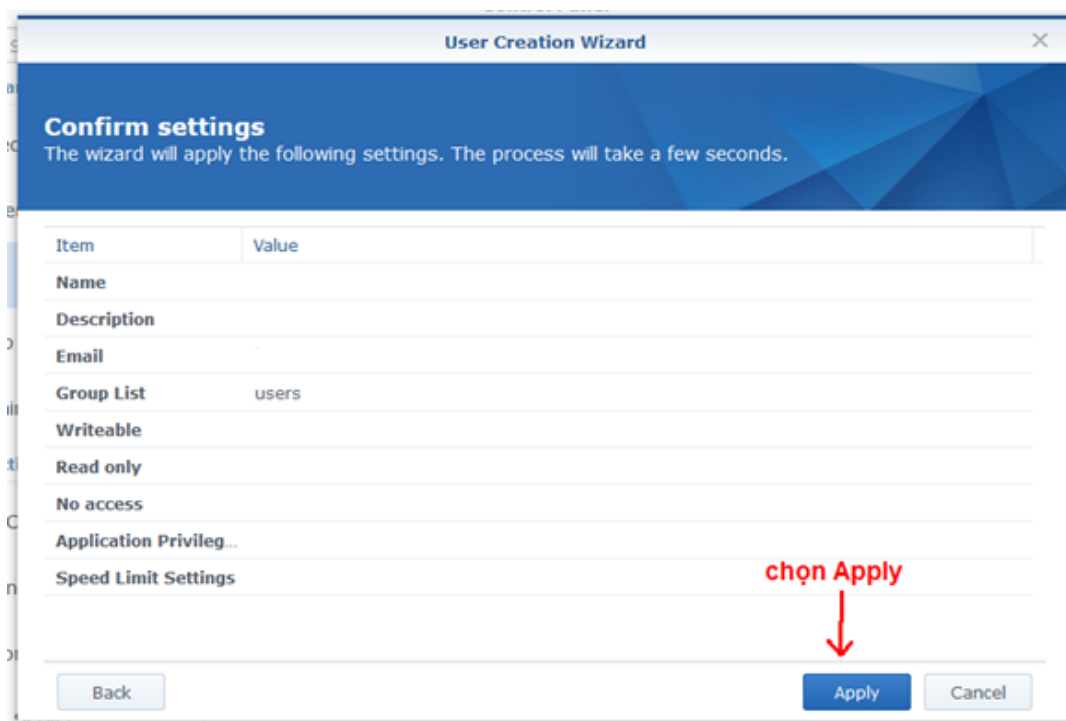
1. chọn ứng dụng cho phép user xem

2. từ chối quyền xem

3. chọn next

Back Next Cancel

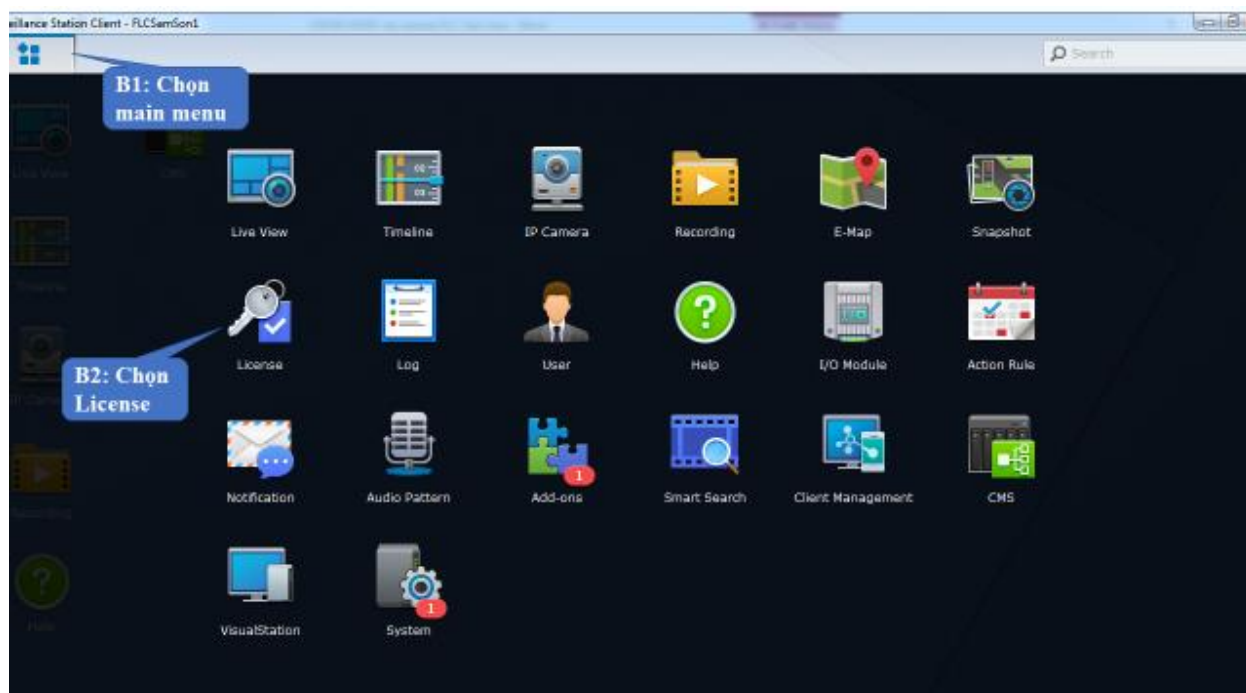
Bước 8: Chọn Apply để hoàn tất quá trình.



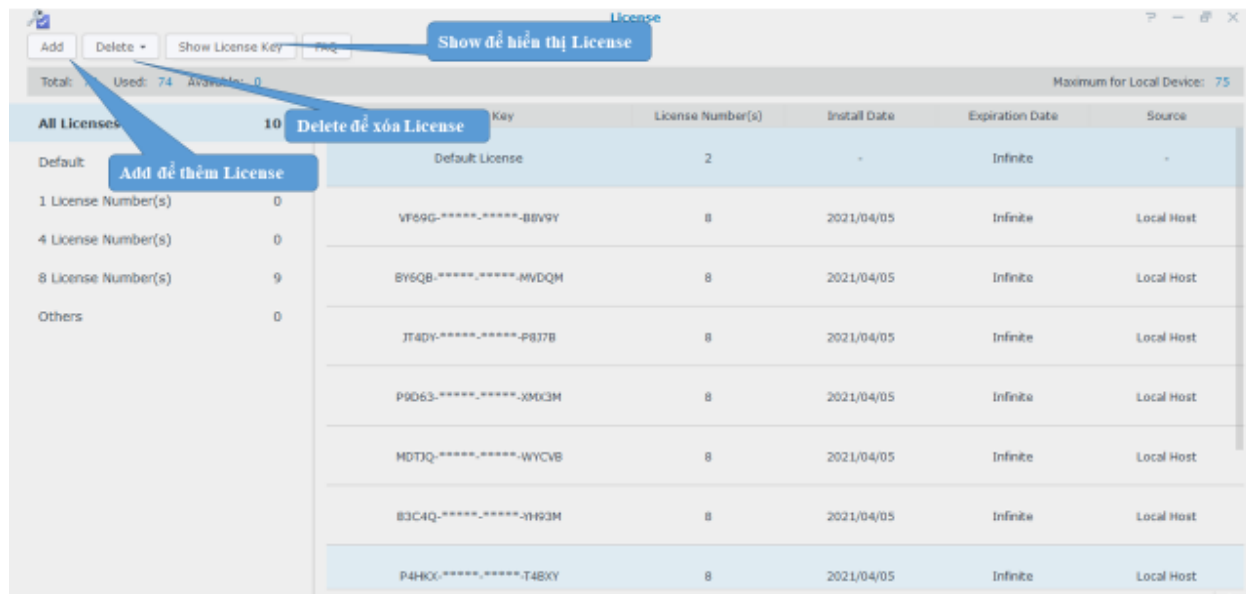
### 3. Cách sử dụng Surveillance Station hình để xem camera

#### 3.1. Thêm license vào NAS

Bước 1: Sau khi vào Surveillance Station, để thêm license vào đầu ghi hình ta thao tác như hình sau:



Bước 2: Sau khi đã kích chọn vào biểu tượng License, giao diện xuất hiện như sau:



Bước 3:

**Add License Wizard**

To proceed with adding licenses, you must agree to the terms and conditions.

**Agreement**

Thank you for purchasing the Synology Surveillance Device License Pack. Upon applying the license key, you agree with the following terms and conditions. Any violation will subject you to the legal liabilities under the applicable laws and regulations.

- This license key can be applied to only one Synology NAS Server at a time.
- This license key cannot be distributed or provided to any third party.
- This license key should be kept in a safe place. Synology will provide no replacement for any loss of this license key.
- This license key and the information of your Synology NAS, including serial number, MAC address, and model name, will be sent back to Synology for validation. We will not collect any personal data during validation.

If you agree with the terms above, select Agree, enter the license key, and click OK.

☒ Agree ☐ Disagree

**B1: Chọn Agree**

**B2: Chọn Next**

Next Cancel

#### Bước 4: Nhập key cho license

**Add License Wizard**

Your license will be sent back to Synology for validation. Please make sure your Synology NAS is connected to the Internet.

Enter the license key: 01. [ ] - [ ] - [ ] - [ ] - [ ] [ ] [ ]

**B1: Nhập key**

**B2: Thêm hoặc xóa key**

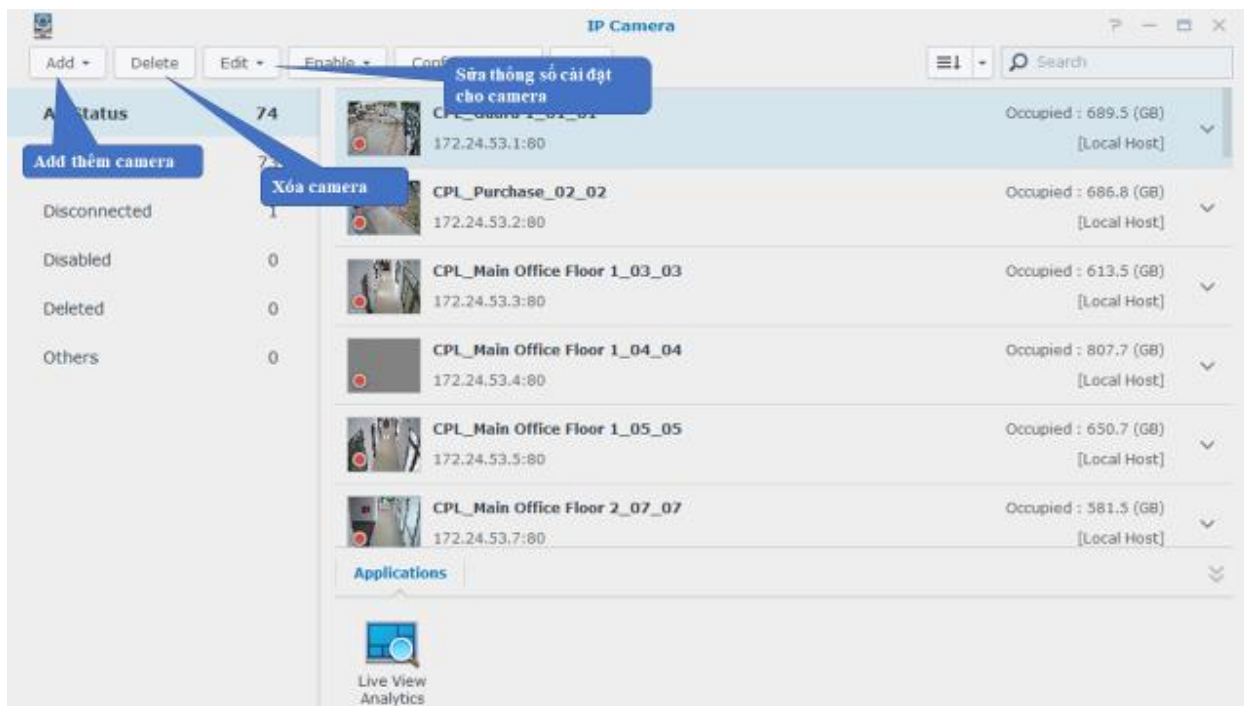
**B3: Kết thúc**

\*You can paste more than one license key here.

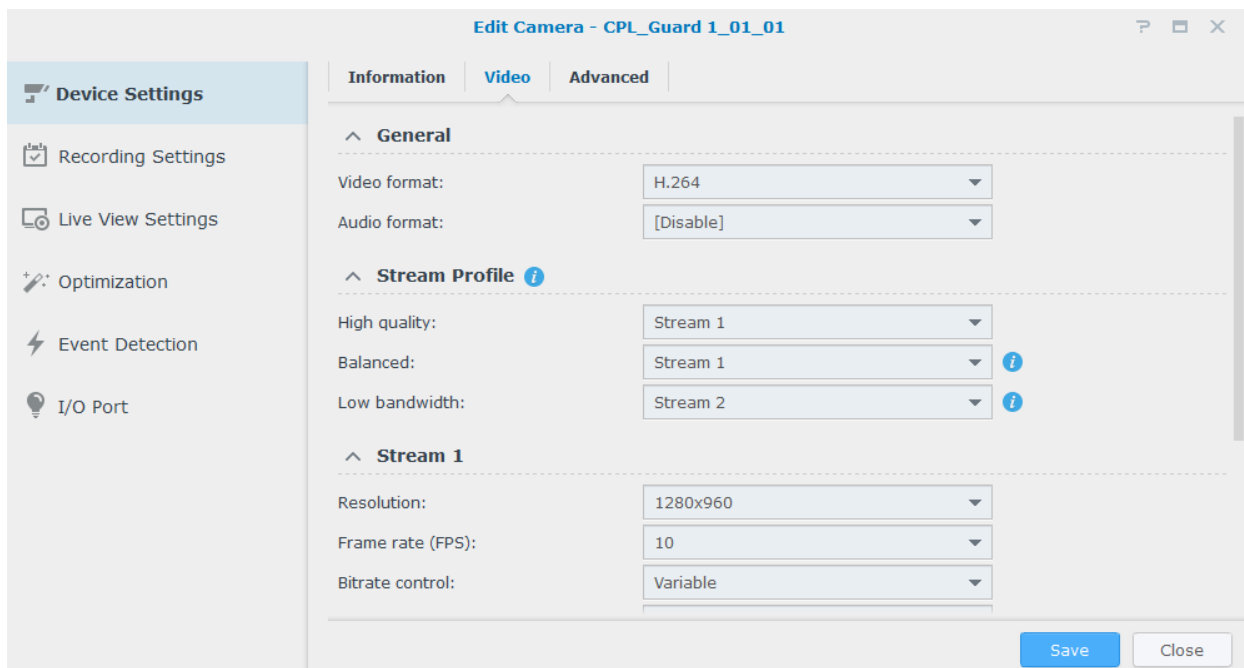
Previous Finish Cancel

### 3.2. Thêm camera vào NAS

### 3.2.1. IP camera

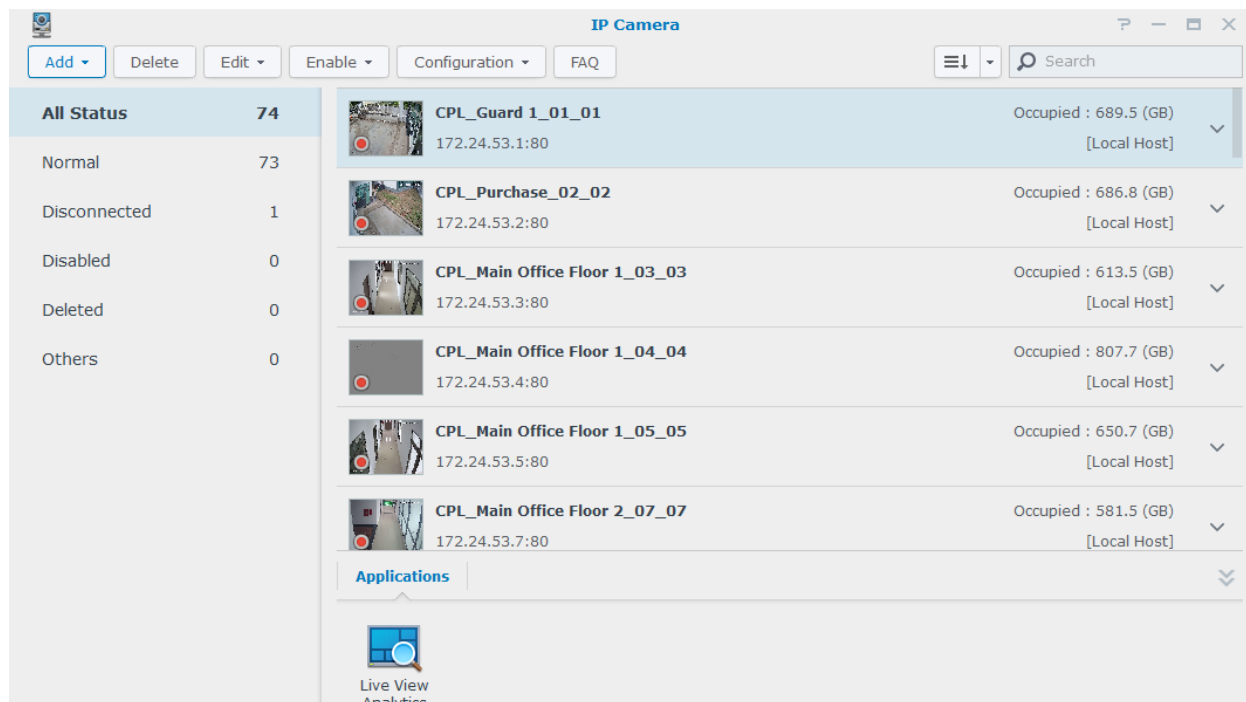


Sau khi chọn **Edit**, giao diện sẽ xuất hiện như sau:

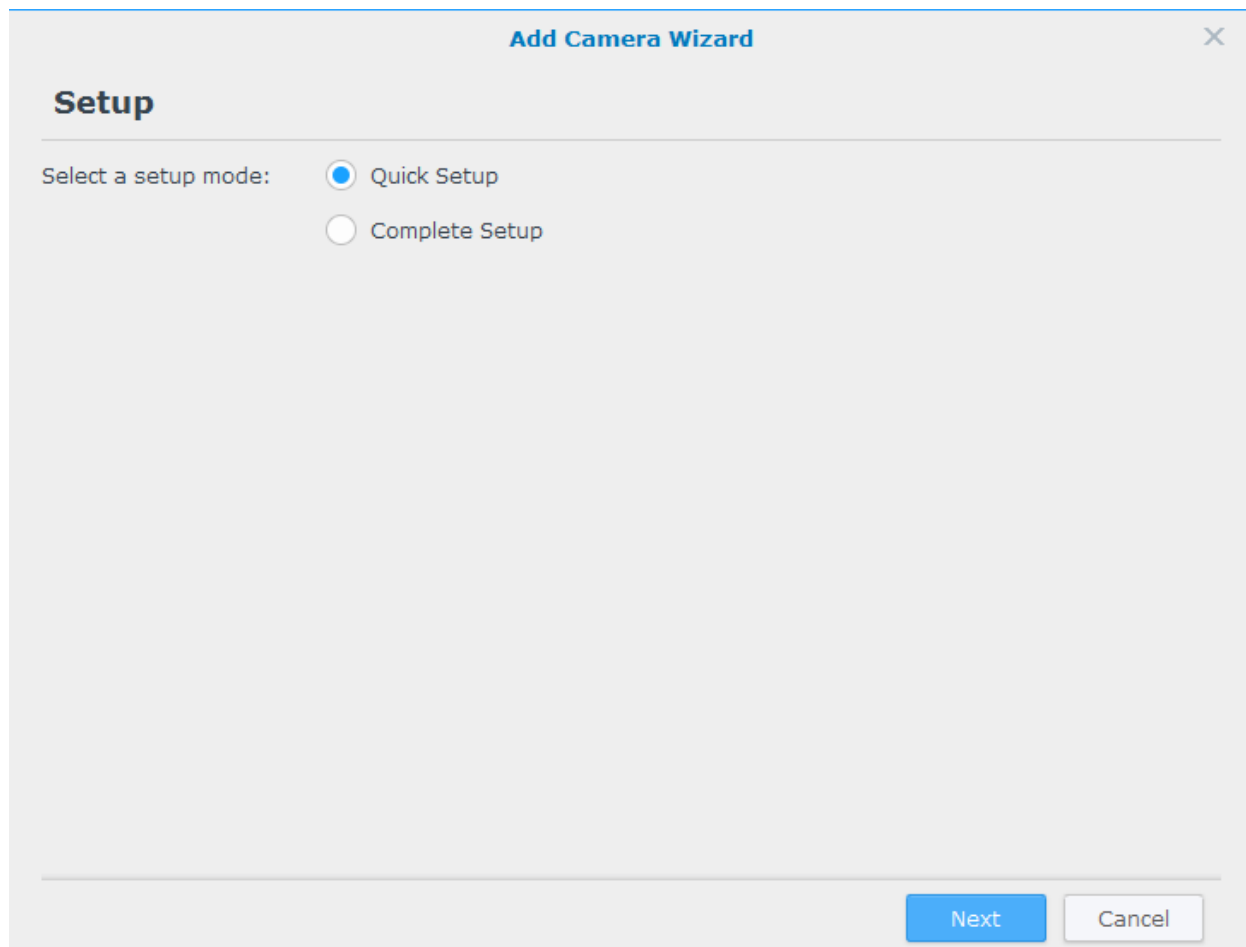


### 3.2.2. Thêm camera vào NAS

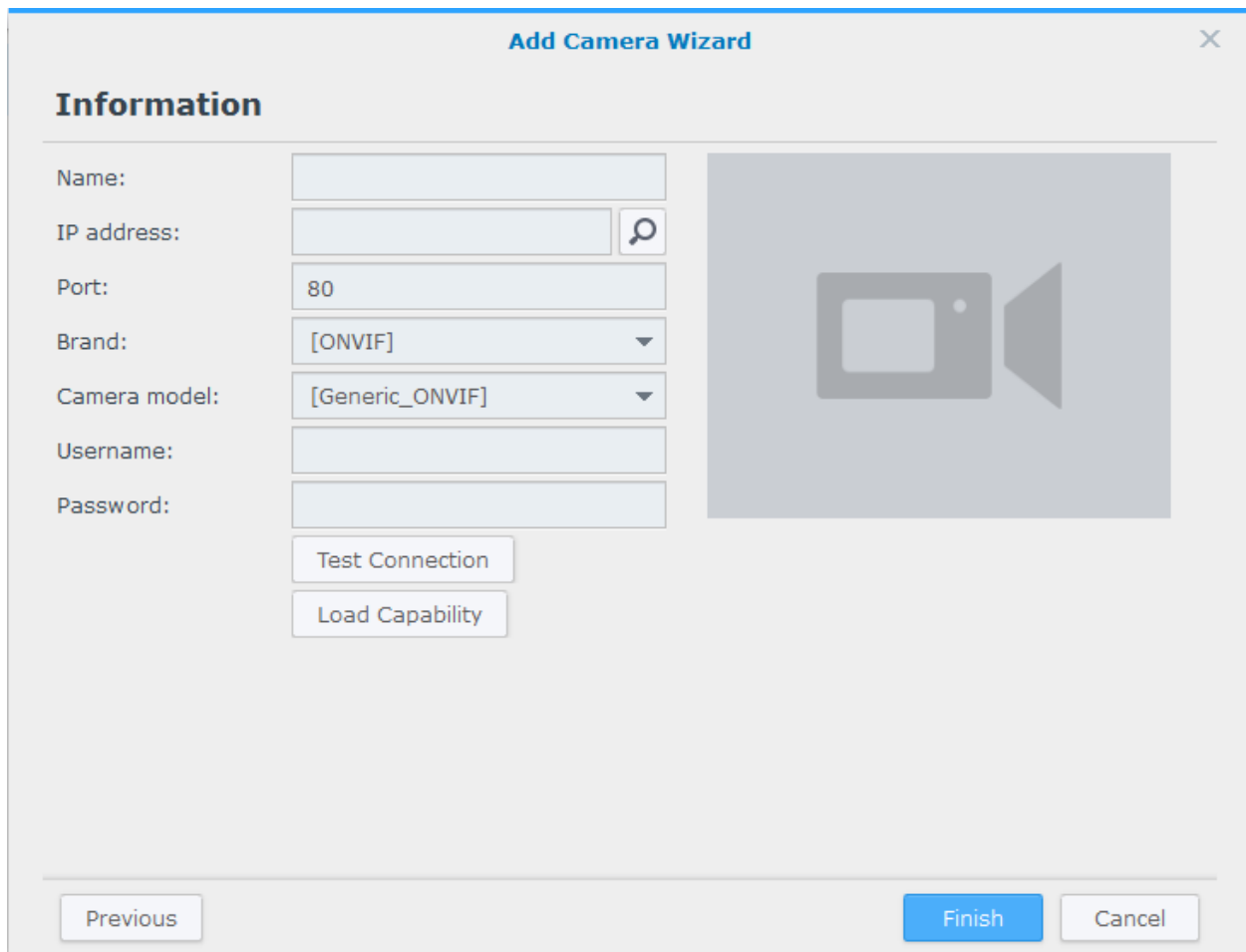
Bước 1: Sau khi truy cập vào IP camera, để thêm camera, chọn **Add**:



Bước 2: Chọn **Quick setup** > **Next**



Bước 3: Giao diện Add Camera Wizard sẽ xuất hiện:



The screenshot shows a software window titled "Add Camera Wizard" with a close button (X) in the top right corner. The window is divided into two main sections. The left section, titled "Information", contains several input fields and two buttons. The fields are: "Name:" (text box), "IP address:" (text box with a search icon), "Port:" (text box containing "80"), "Brand:" (dropdown menu showing "[ONVIF]"), "Camera model:" (dropdown menu showing "[Generic\_ONVIF]"), "Username:" (text box), and "Password:" (text box). Below these fields are two buttons: "Test Connection" and "Load Capability". The right section of the window features a large, light gray square area containing a stylized icon of a video camera. At the bottom of the window, there are three buttons: "Previous" (disabled), "Finish" (active), and "Cancel" (disabled).

**Add Camera Wizard**

**Information**

Name:

IP address:  🔍

Port:

Brand:  ▼

Camera model:  ▼

Username:

Password:

Name: Đặt tên tùy ý

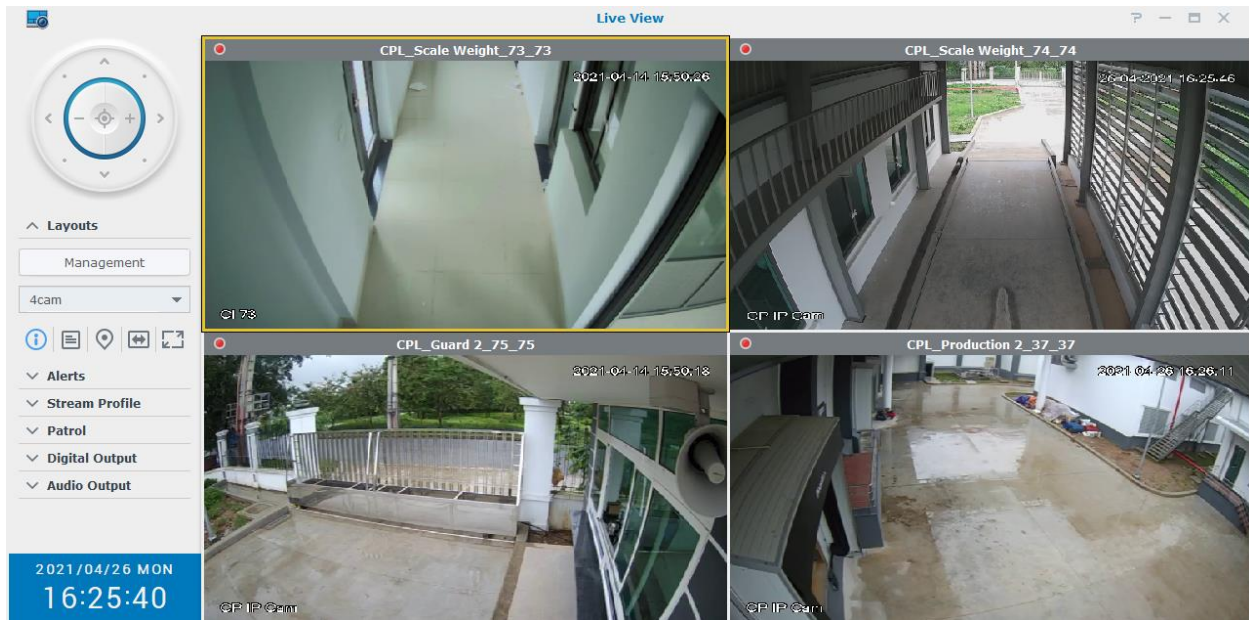
IP address: Nhập IP hoặc tìm kiếm tự động

Username: Nhập tên đăng nhập camera

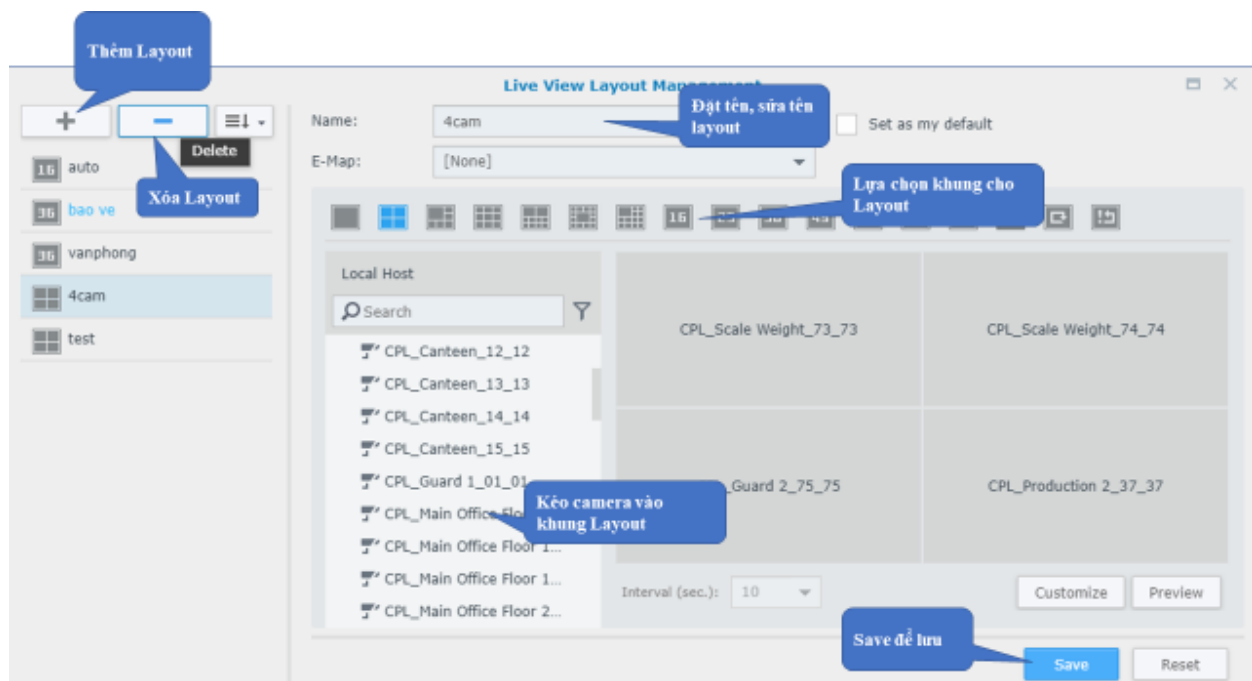
Password: Nhập mật khẩu đăng nhập camera

### 3.3. Live view





Để có thể tạo, chỉnh sửa các Layout cho việc quan sát Live view cũng như xem lại theo từng khung và nhóm camera. Chọn **Management** để vào phần quản lý Layout, theo hướng dẫn ở hình sau:



### 3.4. Timeline



Để xem hình ảnh lớn hơn của 1 camera nào đó hoặc thu nhỏ hình ảnh để xem nhiều camera, kích đúp vào hình ảnh của camera đó. Để tải các đoạn video, ta làm như sau:

